

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Đ. H
TỈNH K. T
Số: 31/2021/QĐST-DS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc

Đ. H, ngày 14 tháng 5 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;
Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 06 tháng 5 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số mới: 42/2021/TLST-DS ngày 15 tháng 01 năm 2021 về việc "*Tranh chấp hợp đồng dân sự vay tài sản*".

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Trương Thị Kim Th, sinh năm 1958.

Địa chỉ: Thôn 12, xã Đ. Hr, huyện Đ. H, tỉnh Ko.T.

Bị đơn: Bà Bùi Thị Mai H, sinh năm 1972.

Địa chỉ: Thôn 1, xã Đ. M, huyện Đ. H, tỉnh K. T.

2/ Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Bùi Thị Mai H phải trả cho bà Trương Thị Kim Th số tiền là **100.000.000 đ** (Một trăm triệu đồng).

Căn cứ Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015. Trường hợp bà Trương Thị Kim Th (bên được thi hành án) có đơn yêu cầu thi hành án mà bà Bùi Thị Mai H (bên có nghĩa vụ) chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự. Nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 3 Điều 144; khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; điểm b khoản 1 Điều 3; điểm đ khoản 1 Điều 12; điểm b khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày

30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bà Bùi Thị Mai H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là **1.250.000 đ** (*Một triệu hai trăm năm mươi ngàn đồng*). Bà Trương Thị Kim Th, sinh năm 1958 là người cao tuổi nên được miễn toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa cấp cao Đ.N;
- TAND tỉnh K. T;
- VKSND huyện Đ. H;
- Chi cục THADS huyện .Đ. H;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Quách Văn N